

HD 770
23/12/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 01/NTSHN-ĐHM/2022

Gói thầu: Mua sắm phần mềm tường lửa

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2022

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1749/QĐ-MĐC ngày 20/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở - Địa chất về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua sắm phần mềm tường lửa”.

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên chủ đầu tư: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT**

Địa chỉ: Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 04.38389633

Fax: 04.38389633

Tài khoản: 3716.1.1055493 tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm - Hà Nội

Đại diện là ông: **GS.TS. Trần Thanh Hải**

Chức vụ: Hiệu trưởng

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu **CÔNG TY CỔ PHẦN NAM TRƯỜNG SƠN HÀ NỘI**

Địa chỉ: Tầng 15 toà nhà Licogi 13 Tower, Số 164 Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024. 62818045

Fax: 024. 62818046

Tài khoản: 108 2029 0476 017 - Mở tại Techcombank VN - CN Đông đô

Mã liên ngân hàng: 01310001

Mã số thuế: 0102126393

Đại diện là: **Bà Vũ Thị Lan Phương**

Chức vụ: Giám đốc

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là hàng hóa như sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu/ Xuất xứ	Thời hạn	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Phần mềm hỗ trợ tường lửa Sophos XG430 - Standard Protection (Network Protection, Web Protection and Enhanced Support) - Webserver Protection	XT431CT ES; XS431CT AA/ UK	12 tháng	Bản quyền	1	265.000.000	265.000.000
Tổng cộng giá chào của hàng hóa đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)							265.000.000

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);
2. Thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng; Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. E-ĐKCT;
5. E-ĐKC;
6. E-HSDT và các văn bản làm rõ E-HSDT của Nhà thầu trúng thầu (nếu có);
7. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi E-HSMT (nếu có);
8. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định trong E-ĐKCT của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong E-ĐKC và E-ĐKCT của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

- Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong E-ĐKC và E-ĐKCT của hợp đồng.

- Thực hiện bảo lãnh thực hiện hợp đồng (2% giá trị hợp đồng).

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: **265.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi năm triệu đồng chẵn).

Giá hợp đồng đã bao gồm thuế, phí, các dịch vụ khác có liên quan (cài đặt, chạy thử, nghiệm thu theo quy định của nhà nước, tất cả các dịch vụ khác có liên quan).

2. Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

b) Thời hạn thanh toán: Thanh toán 100% giá trị của hợp đồng trong vòng 15 ngày kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu bao gồm:

- Hoá đơn;
- Giấy chứng nhận bản quyền phần mềm;
- Biên bản nghiệm thu bàn giao hàng hoá có xác nhận của hai bên;
- Bảo lãnh bảo hành (5% giá trị của hợp đồng).

c) Số lần thanh toán: Thanh toán 01 lần.

Điều 6. Loại hợp đồng: Trọn gói

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng

Thời gian thực hiện hợp đồng: là 20 ngày.

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai Bên ký kết hợp đồng và Bên B cung cấp bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 05 bộ, Chủ đầu tư giữ 03 bộ, Nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
CỦA NHÀ THẦU** 

GIÁM ĐỐC
Vũ Thị Lan Phương

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
CỦA CHỦ ĐẦU TƯ** 

HIỆU TRƯỞNG
GS.TS Trần Thanh Hải